

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN L HỒ  
TỈNH VĨNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 11/7/2022

*“Về vụ ly hôn, nuôi con”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L HỒ- TỈNH VĨNH L**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trí Trường

-Các Hội thẩm nhân dân: 1/ ông Huỳnh Anh Dũng  
2/ ông Trần Thanh Hiếu

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương -  
Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Bà Lê Thị Xuân Nga -  
Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ tiến hành xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 140/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022. Về việc: “Ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 59/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 04 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 55/QĐST-HNGĐ ngày 24/5/2022 và thông báo đời ngày xét xử số: 69/2022/TB ngày 17/6/2022 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Trần Hồng H**, sinh năm 1998 (xin vắng)

2. Bị đơn: anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Phú Thạnh 2, xã Đồng Phú, huyện L Hồ, tỉnh Vĩnh L.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị Trần Hồng H trình bày:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Tôi và Th quen biết, tự nguyện tiến đến hôn nhân được gia đình 02 bên tổ chức lễ cưới theo phong tục năm 2016. Đăng ký kết hôn ngày 27/5/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Tân L Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh L. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm do chồng tôi tham gia vào các tệ nạn xã hội, không còn quan tâm chăm sóc nhau, bản thân đã

hiều lần khắc phục mâu thuẫn khuyên chồng thay đổi nhưng chồng tôi không thay đổi.

Nay tôi thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi yêu cầu tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

*Về con chung:* Có 01 con chung Nguyễn Hoàng Phi L, sinh ngày 10/01/2017. Hiện nay con tôi đang sống cùng tôi, khi ly hôn tôi yêu cầu được tiếp tục nuôi con.

*Về cấp dưỡng nuôi con:* Tôi không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung:* không có, không yêu cầu giải quyết.

*Nợ chung:* Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Th vắng mặt không lý do.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 14/4/2022 Bà Phạm Thị Hồng mẹ ruột anh Th cho biết: Tôi nhận giấy mời có thông báo cho con tôi biết, nhưng vì bận đi làm ăn xa không về được. Th cũng đồng ý ly hôn với H. Th yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Hoàng Phi L, sinh ngày 10/01/2017, không yêu cầu H cấp dưỡng nuôi con. Th và H không có tài sản chung, nợ chung.

*Tại toà nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, có bản khai ý kiến nội dung như sau:* Yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th. Yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Hoàng Phi L, sinh ngày 10/01/2017, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết.

### **Ý kiến kiểm sát viên**

#### *I. Việc tuân theo pháp luật tố tụng*

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đúng theo quy định của pháp luật.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: đúng theo qui định của pháp luật.

#### *II. Ý kiến về việc giải quyết vụ án*

Căn cứ Điều 28; Điều 147; Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81,82,83 luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Hồng H: Cho ly hôn giữa chị Trần Hồng H với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Phi L, sinh ngày 10/01/2017 cho chị Trần Hồng H nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng, về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, do không có yêu cầu.

Về án phí: Chị Trần Hồng H nộp 300.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:*

#### **[1] Về tố tụng:**

Đây là vụ án xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Trần Hồng H có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Văn Th đã được toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

#### **[2] Về nội dung:**

**[2.1]** Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Hồng H Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo lời trình bày của chị H thì vợ chồng chị đã xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, anh Th không quan tâm chăm sóc chị và con. Do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên anh Th và chị hiện không còn chung sống với nhau. Theo lời trình bày của bà Phạm Thị Hồng thì anh Th cũng biết việc chị H xin ly hôn và anh cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H. Mục đích hôn nhân giữa chị H và anh Th không đạt được, đời sống vợ chồng của chị H và anh Th đã thiếu đi sự chăm sóc lẫn nhau, không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng được quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Trần Hồng H với anh Nguyễn Văn Th.

**[2.2]** Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Phi L, sinh ngày 10/01/2017. Theo lời trình bày của chị H thì hiện nay chị là người chăm sóc con chung, để đảm bảo cho cuộc sống, việc chăm sóc của cháu Phi L không bị thay đổi. Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Nguyễn Hoàng Phi L cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng.

**[2.3]** Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[2.4]** Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[2.5]** Về nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

**[2.6]** Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**[2.7]** Quan điểm của kiểm sát viên tại toà có cơ sở nên được chấp nhận

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 28, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự,  
Căn cứ Điều 19; Điều 56 ; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng tố dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **- Tuyên xử:**

#### ***Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.***

1/ Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Hồng H với anh Nguyễn Văn Th.

2/ Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Phi L, sinh ngày 10/01/2017 cho chị Trần Hồng H nuôi dưỡng . Anh Nguyễn Văn Th có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản anh Th thực hiện quyền này.

3/ Về cấp dưỡng nuôi con: Hội đồng xét xử không xem xét do chị H không có yêu cầu.

4/ Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

5/ Về án phí: Chị Trần Hồng H nộp 300.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đồng theo lai thu số 0003692 ngày 09/3/2022 tại chi Cục thi hành án dân sự huyện L Hồ nên được khấu trừ. Chị H không phải nộp th tiền án phí.

Án xử sơ thẩm công khai nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú./.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSLH;
- THADS LH;
- UBND xã Đồng Phú, LH, VL
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Trí Trường**